TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11-AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2026/DS-ST
Ngày: 30-01-2026
V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Tâm và bà Nguyễn Thị Ly

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-An Giang tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 331/2025/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2025, về việc "tranh chấp về hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 472/2025/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lý Thị H, sinh ngày 24/04/1965, số căn cước công dân 089165002894; địa chỉ: số B, tổ I, ấp L, xã C, tỉnh An Giang; có mặt;

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Q (thường gọi Lê Thị Hồng L), sinh năm 1970; địa chỉ: số D, tổ A, ấp L, xã C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn bà Lý Thị H trình bày như sau: Do quen biết với bà Lê Thị Q (tên thường gọi Lê Thị Hồng L) nên vào ngày 21/11/2023 bà Lý Thị H có cho bà Q vay số tiền 100.000.000đồng với lãi suất vay có thỏa thuận với nhau là 3%/tháng. Đến ngày 25/12/2023 bà Q đã trả cho bà Lý Thị H được 30.000.000đồng, còn lại số tiền bả Q nợ bà Lý Thị H là 70.000.000đồng. Theo đó bà Q có trả tiền lãi hằng tháng cho bà Lý Thị H đến tháng 09/2024 thì không trả tiền lãi nữa. Bà Lý Thị H nhiều lần liên hệ yêu cầu bà Q thực hiện đúng như lời đã hứa, thanh toán khoản tiên gốc và tiền lãi hàng tháng chưa trả nhưng vẫn không có kết quả. Do đó, bà Lý Thị H yêu cầu Tòa án nhân dân khuc vực 11 -

An Giang xem xét, giải quyết buộc bà Lê Thị Q (tên thường gọi Lê Thị Hồng L) có trách nhiệm trả cho bà Lý Thị H số tiền 70.000.000đồng và yêu cầu tỉnh lãi suất theo quy định pháp luật đối với tiền vay từ ngày 25/09/2024 cho đến khi vụ án được xét xử. Ngoài ra, bà Lý Thị H không còn yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa, bà Lý Thị H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) vắng mặt, không gửi ý kiến cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lý Thị H khởi kiện bà Lê Thị Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản. Bà Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) có nơi cư trú trên địa bàn xã C, tỉnh An Giang. Căn cứ các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân khu vực 11-An Giang thụ lý giải quyết là đúng theo quy định.

[2] Bà Lý Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) trả cho bà H số tiền vay hiện còn thiếu là 70.000.000đồng. Căn cứ khởi kiện là biên nhận ngày 21/11/2023. Quá trình giải quyết, bà Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án về việc bà H khởi kiện đòi số nợ còn thiếu, nhưng bà Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) không gửi ý kiến phản bác về yêu cầu khởi kiện của bà H. Căn cứ biên nhận ngày 21/11/2023 thể hiện bà Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) có mượn số tiền là 100.000.000đồng, đúng với trình bày của nguyên đơn, đã có cơ sở xác định bà Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) có nhận tiền của bà H cho nên yêu cầu khởi kiện của bà H là có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: Nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất theo quy định pháp luật đối với tiền vay từ ngày 25/09/2024 (tức ngày bà L không tiếp tục đóng lãi). Bà H trình bày lúc cho bà Q vay tiền với lãi suất thỏa thuận với nhau là 3%/tháng nhưng theo văn bản hợp đồng, không có thể hiện mức lãi suất, cho nên xác định không rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 10% tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự và tiền lãi được tính như sau: Từ ngày 25/09/2024 đến ngày 30/01/2026 là 493 ngày, tiền lãi được tính là: 70.000.000đồng x (10%/năm) (10/100/365) x 493 ngày = 9.436.000đồng.

[4] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào,

- Các Điều 26, 35, 39, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Thị H và xử như sau:

1) Buộc bà Lê Thị Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) có nghĩa vụ trả cho bà Lý Thị H số tiền là 70.000.000đồng (Bằng chữ: Bảy mươi triệu đồng), tiền lãi 9.436.000đồng (Bằng chữ: Chín triệu bốn trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

2) Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3) Về án phí: Buôc bà Lê Thị Q (thường gọi Lê Thị Hồng L) có nghĩa vụ chịu án phí dân sự là 3.972.000đồng (Bằng chữ: Ba triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn đồng).

4) Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thì thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11-An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Hùng